

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST  
Ngày: 28/5/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Bình  
Bà Vũ Thị Hào

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VC, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*  
Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Nguyên C, sinh năm 1985, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã T, huyện VC, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện VC, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1958 và bà Đào Thị Lệ T, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ Trương Thị T, sinh năm 1998 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 82/2011/HSST), được đặc xá ngày 30/8/2013; Ngày 03/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VC, tỉnh Đồng Nai khởi tố bị can về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Ngày 17/10/2019, Tòa án nhân dân huyện VC ra quyết định đình C vụ án do người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 05 ngày 11/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VC; Bị cáo tại ngoại có mặt.

\* Bị hại: Chị Trương Thị T, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

Nơi thường trú: Ấp T, xã O, huyện T, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nguyên C và chị Trương Thị T sinh năm 1998, thường trú tại ấp T, xã O, huyện T, tỉnh An Giang là vợ chồng, chung sống với nhau tại nhà trọ thuộc ấp 3, xã T, huyện VC, tỉnh Đồng Nai. Do mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình nên tối ngày 01/11/2020, sau khi uống rượu về, C chửi chị T, chị T đến phòng trọ của mẹ là bà Trương Kim H, sinh năm 1976 gần đó ngủ lại. Khoảng 07 giờ ngày 02/11/2020, chị T quay về phòng trọ để đưa con đi học thì C tiếp tục chửi. Khi chị T đưa con ra đến cửa thì C cầm dao Thái lan, dài khoảng 30cm đuổi theo chém một nhát trúng mũ bảo hiểm chị T đang đội trên đầu. C tiếp tục chém, chị T giơ tay trái lên đỡ bị trúng bàn tay trái, chị T ngồi xuống ôm tay thì bị C chém thêm một nhát trúng sống mũi. Sau đó, C bỏ vào phòng, chị T được đưa đến Trung tâm y tế huyện VC cấp cứu.

Ngày 19/11/2020, Trương Thị T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với hành vi Cố ý gây thương tích của Nguyễn Nguyên C.

Tang vật vụ án: 01 con dao Thái lan, dài khoảng 30cm x 3cm, lưỡi dao dài 18cm x 3cm, cán cuốn băng keo màu đen.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1091/TgT/2020 ngày 04/12/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương tích của Trương Thị T:

Sẹo vùng mũi kích thước 3,3 x 0,3 cm. Tỷ lệ: 06%.

Sẹo ô mô cái bàn tay trái kích thước 3,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ: 02%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Thị T là 08%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái lan, dài khoảng 30cm x 3cm, lưỡi dao dài 18cm x 3cm, cán cuốn băng keo màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trương Thị T không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKSVC ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VC truy tố bị cáo Nguyễn Nguyên C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VC giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyên C từ 08 đến 10 tháng tù; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự; Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

\* Bị cáo C nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như*

*sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nguyên C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 02/11/2021 do mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình khi chị Trương Thị T từ phòng trọ của bà Trương Thị H quay về phòng trọ của chị để đưa con đi học thì bị cáo C chửi chị T. Khi chị T đưa con ra đến cửa thì bị cáo cầm dao thái lan, dài khoảng 30cm đuổi theo chém một nhát trúng mũ bảo hiểm chị T đang đội trên đầu. Bị cáo tiếp tục chém, chị T giơ tay trái lên đỡ bị trúng bàn tay trái, chị T ngồi xuống ôm tay thì bị bị cáo chém thêm một nhát trúng sống mũi. Sau đó, bị cáo bỏ vào phòng, chị T được đưa đến Trung tâm y tế huyện VC cấp cứu. Ngày 19/11/2020, chị Trương Thị T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với hành vi Cố ý gây thương tích của bị cáo Nguyễn Nguyên C. Chị T bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 08% (Tám phần trăm), do vật sắc.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Nguyên C đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện VC đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 đã từng bị xử phạt về tội cố ý gây thương tích, sau khi được đặc xá trở về địa phương sinh sống. Đến năm 2019, bị cáo lại cố ý gây thương tích cho chị Trương Thị T, chị T rút yêu cầu khởi tố không yêu cầu truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không lấy làm bài học, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức mà lại tiếp tục gây thương tích cho chị T. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái lan, dài khoảng 30cm x 3cm, lưỡi dao dài 18cm x 3cm, cán cuốn bằng keo màu đen.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VC tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nguyên C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyên C 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái lan, dài khoảng 30cm x 3cm, lưỡi dao dài 18cm x 3cm, cán cuốn bằng keo màu đen theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện VC.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Nguyên C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh ĐN;
- VKSND huyện VC;
- Công an huyện VC;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VC;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐN;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện VC;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Lâm**